

Số: 73 /BC-ĐBCL&TT

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2021

**DỰ THẢO**      **BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT**  
**LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**  
**TRỰC TUYẾN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2020-2021**

**Kính gửi:** - Ban giám hiệu;  
- Trưởng các đơn vị Khoa, Trung tâm.

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-ĐHSPTDTTHN ngày 16 tháng 02 năm 2021 của phòng QLĐT&CTSV về việc tiếp tục giảng dạy, học tập trực tuyến;

Thực hiện thông báo số 90/TB-ĐHSPTDTTHN ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Ban Giám hiệu về việc khảo sát lấy ý kiến của sinh viên về hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên học kỳ 2 năm học 2020 – 2021;

Phòng ĐBCL&TT báo cáo Ban giám hiệu và các Khoa, Trung tâm và các đơn vị liên quan kết quả tổng hợp khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động dạy học trực tuyến, cụ thể như sau:

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. **Thời gian khảo sát:** Học kỳ 2 năm học 2020 – 2021 (Từ ngày 03/03/2021 đến ngày 10/03/2021).

2. **Hình thức khảo sát:** Trực tuyến bằng phần mềm Google docs

3. **Đối tượng khảo sát:** Sinh viên ĐHCQ các khóa K50, K51, K52, K53.

4. **Đối tượng được đánh giá:** Hoạt động dạy – học trực tuyến

5. **Tổng số lượt sinh viên phản hồi:** 819 sinh viên

6. **Nội dung khảo sát:**

- Bộ câu hỏi khảo sát được đánh giá với các nội dung chính là:

Phiếu khảo sát gồm có 10 câu hỏi và 5 câu hỏi mở đối với sinh viên. Nội dung câu hỏi liên qua đến đề cương chi tiết học phần, giáo trình/bài giảng; Mục tiêu, kết quả học tập; Nội dung bài giảng; Phương pháp giảng dạy; Kế hoạch dạy-học; Người học luôn được hỗ trợ; Giảng viên dạy và trao đổi trực tuyến; Người học phát huy được năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm; Hình thức kiểm tra đánh giá.

Kết quả đánh giá của người học thể hiện ở 5 mức độ: **5-Rất tốt, 4-Tốt, 3-Khá, 2-Yếu, 1-Kém.** Điểm Trung bình chung được chia thành 5 cấp độ theo các khoảng điểm như sau:



<b>Khoảng điểm</b>	Từ 4,21 đến ≤ 5,00	Từ 3,41 đến ≤ 4,20	Từ 2,61 đến ≤ 3,40	Từ 1,81 đến ≤ 2,60	Từ 1,0 đến ≤ 1,80
<b>Phân loại</b>	<b>Rất tốt</b>	<b>Tốt</b>	<b>Khá</b>	<b>Yếu</b>	<b>Kém</b>

### 7. Phương pháp thực hiện:

Phòng ĐBCL&TT đã phối hợp phòng QLKH, HTQT&TV xây dựng phiếu hỏi bằng phần mềm google.doc, thông báo tới trưởng các Khoa, Trung tâm, bộ môn yêu cầu giảng viên được phân công giảng dạy trực tuyến đôn đốc, nhắc nhở hướng dẫn sinh viên ghi đầy đủ, chính xác các thông tin yêu cầu và trả lời đầy đủ từng câu hỏi theo đường link [https://docs.google.com/forms/d/1Mn12nl20SXsxtUEwveOj5gBEXAIgiqf5Y8HPcmIF4Q/edit?usp=forms\\_home&ths=true](https://docs.google.com/forms/d/1Mn12nl20SXsxtUEwveOj5gBEXAIgiqf5Y8HPcmIF4Q/edit?usp=forms_home&ths=true) (Theo mẫu phiếu ở Phụ lục 1).

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 2.1. Kết quả tổng hợp chung:

Đã triển khai khảo sát lấy ý kiến được 819 lượt sinh viên các khóa Đại học chính quy K50,51,52,53 học trực tuyến trong thời gian từ ngày 23/2 đến 15/3/2021 theo kế hoạch của Nhà trường.

- Số lượt sinh viên phản hồi: 819 lượt (Hợp lệ: 787 ; không hợp lệ: 32)

### Bảng 1. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT LÄÝ Ý KIẾN PHẢN HỒI TỪ NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY TRỰC TUYẾN

TT	Đơn vị	Số học phần khảo sát ý kiến	Số giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến	Số lượt sinh viên tham gia học tập trực tuyến	Số sinh viên tham gia trả lời khảo sát hợp lệ	Ghi chú
1	Trung tâm NN - TH	3	9	779	163	
2	Bộ môn Bơi – Cờ vua	1	3	326	125	
3	Khoa LLCT	2	4	437	133	
4	Bộ môn Thể dục	1	11	208	83	
5	Khoa LLCN&NVSP	5	10	772	283	
<b>TỔNG</b>		<b>12</b>	<b>37</b>	<b>2522</b>	<b>787</b>	

Qua kết quả ở bảng 1 cho thấy. Nhà trường đã triển khai lấy ý kiến người học đánh giá hoạt động giảng dạy trực tuyến của 12 học phần và 37 giảng viên của các Khoa, Trung tâm trong toàn trường với số lượng sinh viên tham gia học tập trực tuyến 2.522 lượt, trong đó chỉ có là 819 lượt sinh viên tham gia trả lời khảo sát.

Kết quả tổng hợp được trình bày ở Bảng 2.



**Bảng 2. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỶ LỆ VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ  
CÔNG TÁC DẠY HỌC TRỰC HỌC TUYẾN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020 - 2021**

TT	Tiêu chí	Tỷ lệ %						Mức độ đánh giá	Kết luận				
		Rất tốt	%	Tốt	%	Trung bình	%	Yếu	%	kém	%		
1	Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP), giáo trình/bài giảng/video và các học liệu của học phần được cung cấp đầy đủ cho sinh viên	513	65.77	193	24.74	29	3.72	6	0.77	39	5.00	<b>4.42</b>	Rất tốt
2	Mục tiêu, kết quả học tập, kế hoạch dạy học theo tuần, nhiệm vụ của người học, thời gian kiểm tra đánh giá,... được cung cấp đầy đủ, chi tiết trong ĐCCTHP	496	63.35	201	25.67	41	5.24	7	0.89	38	4.85	<b>4.40</b>	Rất tốt
3	Nội dung bài giảng được cập nhật và có liên hệ thực tiễn, tạo sự hứng thú cho người học	522	66.92	182	23.33	34	4.36	3	0.38	39	5.00	<b>4.43</b>	Rất tốt
4	Phương pháp giảng dạy khoa học phù hợp giúp người học dễ dàng tiếp thu	525	66.96	177	22.58	35	4.46	5	0.64	42	5.36	<b>4.43</b>	Rất tốt
5	Kế hoạch dạy-học được thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu.	529	67.56	182	23.24	25	3.19	7	0.89	40	5.11	<b>4.45</b>	Rất tốt
6	Người học được kiểm tra đánh giá, mức độ hiệu bài sau mỗi bài giảng	493	63.04	206	26.34	38	4.86	5	0.64	40	5.12	<b>4.39</b>	Rất tốt
7	Người học luôn được hỗ trợ, giải đáp thắc mắc trực tiếp trong giờ và ngoài giờ học thông qua diễn đàn, mạng xã hội, email,...	518	66.75	181	23.32	33	4.25	5	0.64	39	5.03	<b>4.40</b>	Rất tốt
8	Giảng viên sử dụng ứng dụng ZOOM đáp ứng yêu cầu giảng dạy và trao đổi trực tuyến	521	66.71	184	23.56	29	3.71	8	1.02	39	4.99	<b>4.43</b>	Rất tốt
9	Người học phát huy được năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm	474	61.40	202	26.17	54	6.99	8	1.04	34	4.40	<b>4.31</b>	Rất tốt
10	Tiến độ dạy – học và bài tập được giao vừa sức với người học.	495	63.95	199	25.71	36	4.65	5	0.65	39	5.04	<b>4.36</b>	Rất tốt



Qua kết quả của bảng 2 cho thấy: Cả 10/10 tiêu chí khảo sát được sinh viên đánh giá Rất tốt. Công tác giảng dạy trực tuyến, ứng phó với việc bùng phát của dịch bệnh Covid 19 đã được nhà trường đã chú trọng, quan tâm, các Khoa/Trung tâm đã quan tâm đốc đền chất lượng đào tạo, đội ngũ giảng viên trong công tác giảng dạy. Điều đó được sinh viên đánh giá cao qua các tiêu chí: *Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP), giáo trình/bài giảng/video và các học liệu của học phần được cung cấp đầy đủ cho sinh viên; Mục tiêu, kết quả học tập, kế hoạch dạy học theo tuần, nhiệm vụ của người học, thời gian kiểm tra đánh giá,...* được cung cấp đầy đủ, chi tiết trong ĐCCTHP; *Nội dung bài giảng được cập nhật và có liên hệ thực tiễn, tạo sự hứng thú cho người học; Phương pháp giảng dạy khoa học phù hợp giúp người học dễ dàng tiếp thu; Kế hoạch dạy-học được thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu; Người học được kiểm tra đánh giá, mức độ hiểu bài sau mỗi bài giảng;* Người học luôn được hỗ trợ, giải đáp thắc mắc trực tiếp trong giờ và ngoài giờ học thông qua diễn đàn, mạng xã hội, email,...; *Giảng viên sử dụng ứng dụng ZOOM đáp ứng yêu cầu giảng dạy và trao đổi trực tuyến; Người học phát huy được năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm; Tiết độ dạy – học và bài tập được giao vừa sức với người học.* Cả 10/10 tiêu chí khảo sát hoạt động dạy học trực tuyến của giảng viên toàn trường, được sinh viên đánh giá Rất tốt, Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên Nhà trường thấp nhất là 4.31 điểm, cao nhất là 4.45 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.40 đạt mức Rất tốt.

Đối với phần ý kiến khác, với 5 câu hỏi mở, sinh viên có phản hồi như sau:

Với câu hỏi *Cảm nhận của Anh/Chị về việc học trực tuyến qua Zoom trong thời gian ứng phó với dịch bệnh Covid19* có 5.62% rất không hài lòng, 1.95% không hài lòng, 20,02% bình thường. Còn lại 71.79% đánh giá hài lòng trở lên

Còn với câu hỏi *Hình thức học Anh/Chị mong muốn đối với học phần này trong thời gian tới* Có: 56.88% trả lời thích học trên lớp, 15.72% trả lời thích học trực tuyến và 27.40% trả lời muốn học kết hợp trên lớp kết hợp với trực tuyến.

Đặc biệt với câu hỏi khảo sát *Để tham gia các môn học trực tuyến Anh/Chị sử dụng các phương tiện và hình thức kết nối nào sau đây?* Thì sinh viên phản hồi như sau Có 14.24% sử dụng Máy tính để bàn và Máy tính xách tay, 71.74% sử dụng Điện thoại thông minh để học, 2.58% sử dụng Máy tính bảng và có 9.58% trả lời là học kết hợp điện thoại và máy tính. Do vậy Nhà trường cần cân nhắc khi xếp lịch học trực tuyến học phần Tin học bởi chỉ có 14.24% sinh viên có máy tính để học tập, nên sẽ ảnh hưởng đến chất lượng kết quả học tập.



Với câu hỏi *Những điều Anh/Chị hài lòng nhất về học phần khi tham gia học trực tuyến* Sinh viên phản hồi là học trực tuyến tiện lợi, các thầy cô nhiệt tình, tâm huyết, đưa ra nhiều câu hỏi, cũng như tài liệu để sinh viên tham khảo học tập.

Còn *Những điều Anh/Chị chưa hài lòng nhất về học phần khi tham gia học trực tuyến* sinh viên có phản hồi như: Hệ thống đường truyền không ổn định, dẫn đến tiếp thu không được rõ nét, mạng nát, không trao đổi được nhiều, hay bị out, gián đoạn, phần mềm thời lượng ngắn...

Như vậy qua phân tích, tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4,40 điểm, đã cho thấy việc tổ chức hoạt động giảng dạy trực tuyến, cơ bản đáp ứng được mục tiêu của nhà trường và người học trong bối cảnh dịch bệnh Covid bùng phát. Các ý kiến thu được trong hỏi mở nhìn chung rất tích cực, thể hiện sự quan tâm chỉ đạo, sự hỗ trợ của Ban giám hiệu, các phòng chức năng đối với công tác giảng dạy trực tuyến và sự đồng thuận hỗ trợ của các Khoa/Trung tâm, cùng đại đa số giảng viên và sinh viên đối với việc triển khai kế hoạch hoạt động đào tạo trực tuyến, để không bị ảnh hưởng đến kế hoạch đào tạo năm học, đồng thời cũng có nhiều ý kiến mong muốn nhà trường tiếp tục đẩy mạnh hình thức này ở một số môn học.

Tuy nhiên để nâng cao hiệu quả giảng dạy trực tuyến nhà trường cần nỗ lực nhiều hơn trong việc duy trì và cải tiến các yếu tố đảm bảo chất lượng nhằm phát huy hơn nữa những thế mạnh của hoạt động này.

## 2.2. Kết quả tổng hợp đối với giảng viên.

### 2.2.1. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học:

#### 1. Giảng viên: Nguyễn Thị Hoài Mỹ

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.57 điểm, cao nhất là 4.71 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.64 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

#### 2. Giảng viên: Nguyễn Thị Thu Minh

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt**.



Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 3.69 điểm, cao nhất là 3.92 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 3.83 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 3. Giảng viên: Phạm Thị Thanh Hoa

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.23 điểm, cao nhất là 4.50 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.38 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 4. Giảng viên: Nguyễn Hoàng Yên

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.27 điểm, cao nhất là 4.65 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.49 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 5. Giảng viên: Phan Thị Phượng

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.33 điểm, cao nhất là 4.52 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.43 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 6. Giảng viên: Hoàng Thu Thủy

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.23 điểm, cao nhất là 4.49 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.37 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.



(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

#### 7.Giảng viên: Ngô Xuân Đức

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.03 điểm, cao nhất là 4.15 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.10 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

#### 2.2.2. Bộ môn Cờ vua – Đá cầu thuộc Khoa Võ – Bơi – Cờ:

##### 1. Giảng viên Phạm Thị Hoa

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.75 điểm, cao nhất là 4.88 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.80 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

##### 2. Giảng viên Phan Chí Quyết

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.40 điểm, cao nhất là 4.63 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.51 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

##### 3. Giảng viên Nguyễn Văn Đại

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì có 01/10 tiêu chí đánh giá ở mức **Tốt** và có 9/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**,

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.36 điểm, cao nhất là 4.57 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.44 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

#### 2.2.3. Khoa Lý luận Chính trị



### *1. Giảng viên Lê Thị Thùy Chi*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Có 4/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đánh giá ở mức **Tốt** và có 6/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.11 điểm, cao nhất là 4.44 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.28 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### *2. Giảng viên Nguyễn Thị Thực*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.20 điểm, cao nhất là 4.36 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.30 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### *3. Giảng viên Lê Thị Thanh Hường*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Có 1/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đánh giá ở mức **Tốt** và có 9/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.04 điểm, cao nhất là 4.38 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.27 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### **2.2.4. Bộ môn Thể dục thuộc Khoa Điện kinh – Thể dục**

##### *1. Giảng viên Phạm Quốc Toản*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.42 điểm, cao nhất là 4.74 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.61 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

##### *2. Giảng viên Nguyễn Thị Mai Thoan*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy



trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.53 điểm, cao nhất là 4.94 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.74 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 3. Giảng viên Mai Thị Thanh Thủy

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.45 điểm, cao nhất là 4.64 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.54 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 4. Giảng viên Phùng Mạnh Cường

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.75 điểm, cao nhất là 5.00 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.91 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 5. Giảng viên Nguyễn Xuân Thành

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá ở mức **Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 3.50 điểm, cao nhất là 3.75 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 3.70 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### 6. Giảng viên Ngô Thị Thu

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá ở mức **Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 3.20 điểm, cao nhất là 3.60 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 3.48 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.



(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

### 7. Giảng viên Lê Ngọc Vinh

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá ở mức **Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.00 điểm, cao nhất là 4.20 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 3.14 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

### 8. Giảng viên Mai Thị Thanh Thủy

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.36 điểm, cao nhất là 4.57 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.48 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

## 2.2.5. Khoa Lý luận chuyên ngành và Nghiệp vụ Sư phạm

### 1. Giảng viên Đinh Thị Uyên

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.43 điểm, cao nhất là 4.57 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.50 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

### 2. Giảng viên Vũ Thanh Hiền

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 3.88 điểm, cao nhất là 4.13 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.02 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2).

### 3. Giảng viên Nguyễn Thu Nga

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy



trực tuyến của giảng viên. Có 1/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt** và có 9/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.13 điểm, cao nhất là 4.31 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.25 đạt mức **Rất Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### 4. Giảng viên Lê Nguyên hoàn

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Có 5/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt** và 5/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.08 điểm, cao nhất là 4.32 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.20 đạt mức **Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### 5. Giảng viên Nguyễn Thị Nhu

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Có 1/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt** và có 9/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.19 điểm, cao nhất là 4.39 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.30 đạt mức **Rất Tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### 6. Giảng viên Ngô Thanh Huyền

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.40 điểm, cao nhất là 4.67 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.61 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### 7. Giảng viên Hà Thị Kim Oanh

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.23 điểm, cao nhất là



4.50 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.39 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### *8. Giảng viên Tô Tiến Thành*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Thì cả 10/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.60 điểm, cao nhất là 4.73 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.68 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

#### *9. Giảng viên Nguyễn Mạnh Toàn*

Qua tổng hợp kết quả khảo sát phản hồi của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy trực tuyến của giảng viên. Có 3/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Tốt** và 7/10 tiêu chí khảo sát, sinh viên đều đánh giá từng tiêu chí ở mức **Rất Tốt**.

Điểm đánh giá từng tiêu chí đối với giảng viên thấp nhất là 4.00 điểm, cao nhất là 4.45 điểm. Điểm trung bình chung của 10 tiêu chí là 4.24 đạt mức **Rất tốt**

Phản câu hỏi mở: Sinh viên không có ý kiến gì.

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 2*).

### **2.3. Không đánh giá**

Một số giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến, chưa triển khai đúng theo thông báo số 90/TB-ĐHSPTDTTHN ngày 03 tháng 03 năm 2021 của Nhà trường, về nội dung học phần do mình đảm nhiệm. Không có sinh viên hoặc có một vài sinh viên đánh giá, tổ khảo sát không đưa vào để đánh giá tổng hợp

(*Kết quả đánh giá đính kèm theo Phụ lục 3*).

## **III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Nhận xét**

#### **\* Ưu điểm:**

- Nhà trường đã chủ động triển khai công tác lấy ý kiến khảo sát tới toàn bộ sinh viên đã tham gia học tập các học phần giảng dạy trực tuyến đầu học kỳ 2 năm học 2020 – 2021 đối với các môn học.

- Xây dựng phần mềm khảo sát, thu thập, phân tích ý kiến của sinh viên đảm bảo trung thực, khách quan. Do vậy kết quả lấy ý kiến của người học về giảng viên có độ tin cậy cao.



Kết quả khảo sát lấy ý kiến của người học về hoạt động dạy – học trực tuyến của GV học kỳ 2 năm học 2020 - 2021 đây sẽ là dữ liệu quan trọng để Nhà trường biết được chất lượng giảng dạy của đội ngũ GV các Khoa, Trung tâm. Nhà trường có thể xem xét thực hiện song song dạy học trực tuyến với dạy học tập trung ở một số học phần cho các khóa học trong năm học tiếp theo.

**\* Tồn tại:**

Chưa triển khai khảo sát lấy ý kiến phản hồi đối với giảng viên tham gia dạy trực tuyến về hoạt động dạy – học.

Còn có trưởng đơn vị chưa triển khai lấy ý kiến phản hồi khi tham gia giảng dạy trực tuyến, một số ít giảng viên chưa triển khai lấy ý kiến phản hồi về công tác dạy học trực tuyến đến sinh viên như thông báo, đối với học phần mà giảng viên được phân công giảng dạy.

Một số sinh viên chưa có ý thức, trách nhiệm tham gia cho ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên của học phần tham gia học, khi trả lời khảo sát chưa mang tính xây dựng (tích hết tất cả các phương án hoặc bỏ trống tất cả).

## **2. Kiến nghị**

Việc triển khai hoạt động giảng dạy trực tuyến đã được thực hiện tích cực ở các Khoa/Trung tâm và bước đầu đã thu được những kết quả rất tốt, đảm bảo kế hoạch giảng dạy của nhà trường học kỳ 2 năm học 2020 -2021. Để triển khai tốt hơn khi thực hiện hình thức dạy học này, nhà trường cần cải thiện một số việc sau:

- Phòng QLĐT&CTSV cần nhắc điều chỉnh chương trình giảng dạy phù hợp với hình thức dạy học trực tuyến, không ép giảng viên bám sát chương trình dạy học trên lớp, khích lệ động viên, thầy, cô giáo giao bài tập và tài liệu cho sinh viên theo hướng tinh giản, chọn lọc, tập trung vào những kiến thức, kỹ năng cốt lõi, trọng điểm của học phần môn học.

- Đặc biệt cần nhắc kỹ khi xếp lịch học trực tuyến học phần môn Tin học bởi qua tổng hợp khảo sát chỉ có 14.24% sinh viên có máy tính để học tập trực tuyến.

- Phòng QTTB cần đầu tư, cải thiện tốc độ mạng internet, mở tài khoản dạy trực tuyến để ổn định đường truyền, tránh tình trạng đang học phải ra, vào nhiều lần, gián đoạn.

- Phòng QLKH,HTQT&TT cần xây dựng hệ thống thư viện trực tuyến, với nguồn học liệu đa dạng, phong phú, đảm bảo vận hành tốt hệ thống công nghệ thông tin phục vụ giảng viên và người học.

- Các Khoa, Trung tâm tiếp tục quán triệt, nhắc nhở tới toàn thể giảng viên và người học thực hiện công tác lấy ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên theo quy định của nhà trường.



- Phòng DBCL&TT lập kế hoạch và tiếp tục triển khai công tác lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên trong năm học tới. Xây dựng phần mềm khảo sát đối với đội ngũ giảng viên, phối hợp với Phòng QLĐT&CTSV, các Khoa, Trung tâm, các cá nhân và các đơn vị liên quan tiếp tục triển khai công tác lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và công tác phục vụ đào tạo trong năm học tiếp theo, đúng tiến độ và đạt kết quả cao.

- Phòng TCCB&TT cần tăng cường truyền thông, tăng cường, tương tác với người học giúp các em nhận thức rõ dạy học trực tuyến là phương án tối ưu trong hoàn cảnh dịch bệnh bùng phát, động viên giảng viên và sinh viên vượt qua thời kỳ khó khăn này.

-Trưởng các Khoa, Trung tâm sau khi nhận được báo cáo kết quả khảo sát ý kiến người học, thông báo kết quả khảo sát cho từng giảng viên, nhắc nhở kiểm điểm các giảng viên chưa triển khai hoạt động khảo sát. Các giảng viên được khảo sát đánh giá hoạt động dạy học trực tuyến ở học kỳ 2 năm học 2020 - 2021, cần tiếp tục duy trì và phổ biến rộng rãi kinh nghiệm cho đồng nghiệp trong giảng dạy trực tuyến ở các học phần tiếp theo. Các Khoa, Trung tâm xây dựng điển hình của đơn vị, để chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng cao.

Nếu có góp ý, bổ sung, chỉnh sửa cho Báo cáo, vui lòng góp ý bằng văn bản gửi đến phòng DBCL&TT để hoàn thiện./

**Nơi nhận:**

- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Các Khoa, Trung tâm, đơn vị liên quan (để biết);
- Đăng website của Trường;
- Lưu VT, DBCL&TT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DBCL&TT**



**Lê Học Liêm**



## PHỤ LỤC 1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

## PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC TRỰC TUYẾN

### Thân gửi các em sinh viên!

Nhằm kịp thời nắm bắt các ý kiến đóng góp của sinh viên để nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giảng dạy trực tuyến của Nhà trường, Anh/Chị vui lòng trả lời các câu hỏi dưới đây:

#### I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên học phần (HP):.....
- Mã học phần:.....Khoa, Trung tâm:.....
- Họ và tên giảng viên (GV):.....
- Họ và tên người học: .....Khóa:.....Lớp:.....
- Giới tính:  Nam;  Nữ ; Sinh viên năm thứ:.....

#### II. THÔNG TIN VỀ DẠY VÀ HỌC

Anh/Chị hãy cho biết mức độ đánh giá của mình đối với các tiêu chí dưới đây (hãy đọc và đánh dấu X vào ô thích hợp nhất theo các mức độ từ 1 đến 5 trong đó:

- 1. Kém, 2. Yếu; 3. Trung bình; 4. Tốt; 5. Rất tốt**

TT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá				
		5	4	3	2	1
1	Đề cương chi tiết học phần (ĐCCTHP), giáo trình/bài giảng/video và các học liệu của học phần được cung cấp đầy đủ cho sinh viên					
2	Mục tiêu, kết quả học tập, kế hoạch dạy học theo tuần, nhiệm vụ của người học, thời gian kiểm tra đánh giá,... được cung cấp đầy đủ, chi tiết trong ĐCCTHP					
3	Nội dung bài giảng được cập nhật và có liên hệ thực tiễn, tạo sự hứng thú cho người học					
4	Phương pháp giảng dạy khoa học phù hợp giúp người học dễ dàng tiếp thu					
5	Kế hoạch dạy-học được thực hiện đúng thời gian và thời khóa biểu.					
6	Người học được kiểm tra đánh giá, mức độ hiểu bài sau mỗi bài giảng					
7	Người học luôn được hỗ trợ, giải đáp thắc mắc trực tiếp trong giờ và ngoài giờ học thông qua diễn đàn, mạng xã hội, email,...					
8	Giảng viên sử dụng ứng dụng ZOOM đáp ứng yêu cầu giảng dạy và trao đổi trực tuyến					
9	Người học phát huy được năng lực tự học, tự nghiên cứu và làm việc nhóm					
10	Tiến độ dạy – học và bài tập được giao vừa sức với					



### III. Ý KIẾN KHÁC:

#### 1. Cảm nhận của Anh/Chị về việc học trực tuyến qua Zoom trong thời gian ứng phó với dịch bệnh Covid19:

Rất không hài lòng  Không hài lòng;  Bình thường;  Hài lòng  Rất hài lòng.

#### 2. Hình thức học Anh/Chị mong muốn đối với học phần này trong thời gian tới

Học trực tuyến  Học trên lớp  Học trên lớp kết hợp với học trực tuyến

#### 3. Để tham gia các môn học trực tuyến Anh/Chị sử dụng các phương tiện và hình thức kết nối nào sau đây?

Máy tính để bàn  Máy tính xách tay  Điện thoại thông minh  Máy tính bảng

#### 4. Những điều Anh/Chị hài lòng nhất về học phần khi tham gia học trực tuyến:

#### 5. Những điều Anh/Chị chưa hài lòng nhất về học phần khi tham gia học trực tuyến:

Xin chân thành cảm ơn Anh/Chị!



**PHỤ LỤC 2**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT LÄY Ý KIẾN PHẢN HỒI VỀ CÔNG TÁC DẠY - HỌC TRỰC TUYẾN  
TOÀN TRƯỜNG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2020 - 2021**

**1. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học**

TT	Họ và tên GV	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	Điểm TBC	Kết luận
1	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	7	4.71	4.57	4.71	4.71	4.57	4.57	4.57	4.71	4.57	4.71	<b>4.64</b>	Rất tốt
2	Nguyễn Thị Thu Minh	13	3.85	3.85	3.77	3.69	3.85	3.85	3.77	3.92	3.92	3.85	<b>3.83</b>	Tốt
3	Phạm Thị Thanh Hoa	29	4.47	4.30	4.23	4.33	4.50	4.43	4.43	4.43	4.27	4.37	<b>4.38</b>	Rất tốt
4	Đào Thị Ngân Huyền	0												
5	Nguyễn Hoàng Yến	22	4.50	4.54	4.38	4.65	4.54	4.46	4.38	4.54	4.62	4.27	<b>4.49</b>	Rất tốt
6	Phan Thị Phượng	23	4.43	4.43	4.43	4.52	4.48	4.43	4.38	4.33	4.43	4.43	<b>4.43</b>	Rất tốt
7	Lại Thê Hòa	0												
8	Hoàng Thu Thủy	35	4.37	4.31	4.43	4.40	4.23	4.43	4.26	4.40	4.34	4.49	<b>4.37</b>	Rất tốt
9	Ngô Xuân Đức	31	4.03	4.09	4.15	4.15	4.09	4.15	4.03	4.03	4.09	<b>4.10</b>	<b>Tốt</b>	



**2.Bộ môn Bơi – Cờ thuộc khoa Võ – Bơi – Cờ**

TT	Họ và tên GV	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	Điểm TBC	Kết luận
1	Phạm Thị Hoa	59	4.78	4.76	4.88	4.88	4.78	4.80	4.78	4.75	4.76	4.84	<b>4.80</b>	Rất tốt
2	Phan Chí Quyết	52	4.42	4.48	4.54	4.56	4.58	4.52	4.63	4.52	4.48	4.40	<b>4.51</b>	Rất tốt
3	Nguyễn Văn Đại	14	4.57	4.07	4.50	4.43	4.50	4.36	4.50	4.57	4.43	4.50	<b>4.44</b>	Rất tốt



### 3.Khoa lý luận chính trị

TT	Họ và tên GV	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	Điểm TBC	Kết luận
1	Lê Thị Vân Liêm	<b>0</b>												
2	Nguyễn T. Diệu Khánh													Kết thúc môn học trước thời gian triển khai khảo sát lấy ý kiến phản hồi.
3	Lê Thị Thùy Chi	9	4.44	4.44	4.33	4.33	4.11	4.11	4.33	4.11	4.11	4.44	<b>4.28</b>	Rất tốt
4	Nguyễn Thị Thúc	44	4.32	4.27	4.34	4.32	4.34	4.30	4.25	4.36	4.20	4.25	<b>4.30</b>	Rất tốt
5	Lê Thị Thanh Hường	80	4.38	4.33	4.42	4.27	4.24	4.18	4.31	4.04	4.18	4.27	<b>4.27</b>	Rất tốt



**4.Bộ môn Thể dục thuộc Khoa Điện kinh – Thể dục**

STT	Họ và tên GV	Số lượt SV đánh giá	Điểm TBC										Kết luận
			C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	
1	Phạm Quốc Toản	19	4.58	4.58	4.53	4.63	4.74	4.58	4.63	4.68	4.42	4.74	<b>4.61</b> <b>Rất tốt</b>
2	Ng. Thị Mai Thoan	17	4.94	4.82	4.53	4.71	4.59	4.76	4.88	4.82	4.65	4.71	<b>4.74</b> <b>Rất tốt</b>
3	Nguyễn Tùng Lâm	0											
4	Mai T.Thanh Thủy	11	4.55	4.55	4.64	4.55	4.64	4.45	4.64	4.55	4.36	4.45	<b>4.54</b> <b>Rất tốt</b>
5	Phùng Mạnh Cường	8	4.88	5.00	5.00	5.00	5.00	5.00	4.88	4.88	4.75	4.75	<b>4.91</b> <b>Rất tốt</b>
6	Nguyễn Xuân Thành	4	3.75	3.75	3.75	3.75	3.5	3.75	3.5	3.75	3.75	3.75	<b>3.70</b> <b>Tốt</b>
7	Nguyễn Thu Trang	1											K đánh giá
8	Ngô Thị Thu	5	3.60	3.60	3.40	3.40	3.60	3.40	3.60	3.20	3.60	<b>3.48</b>	<b>Tốt</b>
9	Lê Ngọc Vinh	5	4.20	4.20	4.20	4.20	4.00	4.00	4.20	4.00	4.20	<b>4.14</b>	<b>Tốt</b>
10	Nguyễn Văn Hạnh	0											
11	Phạm Mai Vuong	14	4.43	4.50	4.36	4.43	4.50	4.50	4.57	4.43	4.57	<b>4.48</b>	<b>Rất tốt</b>



**5.Khoa Lý luận chuyên ngành và NVSP**

TT	Họ và tên GV	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	Điểm TBC	Kết luận
1	Dinh Thị Uyên	34	4.51	4.54	4.51	4.46	4.54	4.46	4.57	4.49	4.43	4.46	<b>4.50</b>	<b>Rất tốt</b>
2	Nguyễn Hồng Minh	0												
3	Vũ Thanh Hiền	40	4.05	4.00	4.05	4.08	4.13	3.95	4.00	3.98	3.88	4.05	<b>4.02</b>	<b>Tốt</b>
4	Nguyễn Thu Nga	54	4.22	4.26	4.30	4.26	4.31	4.24	4.26	4.28	4.20	4.13	<b>4.25</b>	<b>Rất tốt</b>
5	Lê Nguyên Hoàn	40	4.22	4.11	4.19	4.19	4.24	4.27	4.14	4.24	4.08	4.32	<b>4.20</b>	<b>Tốt</b>
6	Trần Thị Nhu	32	4.19	4.29	4.32	4.23	4.39	4.32	4.35	4.39	4.23	4.29	<b>4.30</b>	<b>Rất tốt</b>
7	Ngô Thanh Huyền	17	4.67	4.60	4.67	4.67	4.60	4.40	4.67	4.67	4.53	4.60	<b>4.61</b>	<b>Rất tốt</b>
8	Hà Thị Kim Oanh	40	4.43	4.30	4.50	4.40	4.43	4.40	4.43	4.43	4.33	4.23	<b>4.39</b>	<b>Rất tốt</b>
9	Tô Tiến Thành	15	4.67	4.67	4.67	4.67	4.73	4.73	4.67	4.73	4.67	4.60	<b>4.68</b>	<b>Rất tốt</b>
10	Nguyễn Mạnh Toàn	11	4.27	4.09	4.27	4.27	4.45	4.27	4.27	4.00	4.18	<b>4.24</b>	<b>Rất tốt</b>	



PHỤ LỤC 3

**TỔNG HỢP DANH SÁCH GIẢNG VIÊN KHÔNG CÓ SINH VIÊN PHẢN HỒI  
VỀ HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC TRỰC TUYẾN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2020 - 2021**

TT	Họ và tên	Tên học phần	Mã học phần	Khóa, lớp	Sĩ số danh sách P.ĐT	Sĩ số tham gia học tập	Số sinh viên trả lời khảo sát	Ghi chú
1	Đào Thị Ngân Huyền	Tiếng Anh	TIA 1002	K53A4	14	12	0	
				K53A3	18	16	0	
		Tiếng Anh	TIA 1004	K53A7	16	13	0	
				K53A12	16	16	0	
2	Lại Thị Hạnh Hòa	Tin học	TIN 1006	K52TDA	15	11	0	
				K52BB	10	6	0	
				K52DKB(BCA)	16	16	0	
				K52BOI	23	23	0	
3	Lê Thị Vân Liêm	KTCT	KCT1002	K52DK B	52	47	0	
				K52TDA	15	11	0	
				K52 DV	8	6	0	
				K53 - BCA	80	70	0	
4	Nguyễn Tùng Lâm	TD&PPGD	TD70642	A1	17	14	0	
				A4	13	13	0	
5	Nguyễn Thu Trang	TD&PPGD	TD70642	A8	23	14	01	
6	Nguyễn Văn Hạnh	TD&PPGD	TD70642	A6	19	14	0	
7	Nguyễn Hồng Minh	Quản lý TDTT	QLT 2014	K50 QV,BC,BD,BR	47	38	0	



**TỔNG HỢP DANH SÁCH GIẢNG VIÊN VÀ SINH VIÊN DẠY-HỌC TRỰC TUYẾN**  
(Thời gian từ 23/2/2021 đến 15/3/2021)

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

1. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học							
TT	Họ và tên	Tên học phần	Mã học phần	Khóa, lớp	Sĩ số theo danh sách PĐT	Sĩ số tham gia học tập	Số sinh viên trả lời khảo sát
1	<b>Nguyễn Thị Hoài Mỹ</b>	Tiếng Anh	TIA 1002	K53A1	17	17	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52DKA	15	15	0
		Tiếng Anh	TIA 1002	K52BC	17	16	7
		Tiếng Anh	TIA 1002	K53A8	17	17	8
2	<b>Nguyễn Thị Thu Minh</b>	Tiếng Anh	TIA 1002	K53A2	24	21	1
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52DKA	18	16	2
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52BDA	15	15	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52BR	18	15	2
3	<b>Phạm Thị Thanh Hoa</b>	Tiếng Anh	TIA 1004	K52TDB	22	21	11
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52CL	15	12	8
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52BDB	19	18	7
		Tiếng Anh	TIA 1002	K53A11	18	14	4
4	<b>Đào Thị Ngân Huyền</b>	Tiếng Anh	TIA 1002	K53A2	22	22	0
		Tiếng Anh	TIA 1002	K53A4	14	12	0
		Tiếng Anh	TIA 1002	K53A3	18	16	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K53A7	16	13	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K53A12	16	16	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52 TDA	15	11	0
		Tiếng Anh	TIA 1004	K52BB	10	6	0
		Tiếng Anh	TIA 1002	K52DKB(BCA)	16	16	0



		K52BOI	23	23	5	
		K52TDA	15	11	3	
		K52VOA	18	11	1	
		K52QV	8	5	4	
		K52DKB	26	23	0	
5	Nguyễn Hoàng Yên	K53A10	24	23	8	
4	Tiếng Anh	TIA 1004				
4	Tiếng Anh	TIA 1002				
7	Lại Thê Hòa	K53B2	17	17	4	
7	Tin học	K53A6	19	19	3	
8	Hoàng Thu Thủỷ	K53A9	24	22	10	
8	Tin học	K53B1	11	10	6	
6	Tiếng Anh	TIA 1002				
6	Tiếng Anh	TIA 1004				
4	Tiếng Anh	K52VOB	18	15	4	
		K52BDA	18	16	0	
		K52VÖA	18	11	0	
		K52BOI	23	23	0	
		K52TDA	15	11	0	
		K52VÖB	18	16	0	
		K52DKB	52	47	0	
		K52QV	8	6	0	
		K52BDB	18	13	0	
		K52BC	17	16	8	
		K52BB	10	7	6	
		K52BR	22	21	10	
		K52TDB	15	12	11	
		K52DKA	16	16	0	
		K52BOI	23	23	4	
		K52CL	19	15	0	
9	Ngô Xuân Đức	K52TDA	15	11	7	
	Tin học	K52VÖA	18	11	11	
		K52VÖB	18	16	6	
		K52BDA	18	16	3	
		<b>Tổng</b>	<b>906</b>	<b>779</b>	<b>163</b>	



**2.Bộ môn Bồi – Cờ thuộc khoa Võ – Bồi – Cờ**

TTR	Họ và tên	Tên học phần	Mã học phần	Khóa, lớp	Sĩ số theo danh sách PĐT	Sĩ số tham gia học tập	Số sinh viên trả lời khảo sát	Ghi chú
1	Phạm Thị Hoa	Cờ vua và PPGD	COV3016	K53 A6	19	19		
				A10	24	24		
				A1	17	17		
				A3	18	16		
				A8	22	22		
				A11	27	19		
				B1	11	10		
				A15	43	41		
				A7	16	13		
				A2	18	17		
2	Phan Chí Quyết	Cờ vua và PPGD	COV3016	A9	24	24		
				A12	16	16		
				B2	17	16		
				A4	14	12		
				B4	26	26		
				B3	20	18		
				A5	17	16		
3	Nguyễn Văn Đặng	Cờ vua và PPGD	COV3016	<b>Tổng</b>	<b>349</b>	<b>326</b>	<b>125</b>	



**3.Khoa lý luận chính trị**

T	Họ và tên	Tên học phần	Mã học phần	Khóa, lớp	Sĩ số theo danh sách P.ĐT	Sĩ số tham gia học tập	Ghi chú
1	<i>Lê Thị Vân Liêm</i>	KTCT	KCT1002	K53 - BCA	80	70	0
2	<i>Nguyễn T. Diệu Khanh</i>	Triết học	THM10 01	K53-VT	32	17	0
3	<i>Lê Thị Thùy Chi</i>	TT HCM	TTH10 04	BCA	63	37	
4	<i>Nguyễn Thị Thúc</i>	TT HCM	TTH10 04	K51 (ĐK,Võ, BD) K51 CL, Bồi B, BR,BC A1-2-3	55 60 53	39 40 35	44
5	<i>Lê Thị Thanh Hường</i>	KTCT	KCT1002	A4-5-6 A8-9 A7-B1,B2 A10,B3 A11-12	49 48 44 43 39	36 25 37 32 30	80
				<b>Tổng</b>	<b>625</b>	<b>437</b>	<b>133</b>



**4.Bộ môn Thể dục thuộc Khoa Điện kinh – Thể dục**

TT	Họ tên GV	Tên học phần	Mã học phần	Khóa 53,Lớp dạy	Số lượng theo danh sách	Số lượng theo thực học	Số sinh viên trả lời phiếu	Ghi chú
1	Phạm Quốc Toản	TD&PPGD	TD70642	A12	16	14	4	
2	Ng. Thị Mai Thoan	TD&PPGD	TD70642	A11	19	17	10	
3	Nguyễn Tùng Lâm	TD&PPGD	TD70642	B1	10	10	7	
4	Mai T.Thanh Thủy	TD&PPGD	TD70642	A1	17	14	0	
5	Phùng Mạnh Cường	TD&PPGD	TD70642	A2	17	14	2	
6	Nguyễn Xuân Thành	TD&PPGD	TD70642	B3	18	17	9	
7	Nguyễn Thu Trang	TD&PPGD	TD70642	A7	13	10	8	
8	Ngô Thị Thu	TD&PPGD	TD70642	A3	14	10	4	
9	Lê Ngọc Vinh	TD&PPGD	TD70642	A8	23	14	01	K đánh giá
10	Nguyễn Văn Hạnh	TD&PPGD	TD70642	A6	19	14	0	
11	Phạm Mai Vượng	TD&PPGD	TD70642	A10	25	16	14	
		<b>Tổng</b>		<b>260</b>	<b>208</b>	<b>83</b>		



**5.Khoa Lý luận chuyên ngành và NVSP**

TT	Họ và tên	Tên học phần	Mã học phần	Khóa, lớp	Sĩ số theo danh sách P.ĐT	Sĩ số tham gia học tập	Số sinh viên trả lời phiếu	Ghi chú
1	Đinh Thị Uyên	Quản lý TDTT	QLT 2014	K50 TD ab, Võ ab Bơi ab, ĐK, CL K50	52	48	19	04 SV bỏ học
2	Nguyễn Hồng Minh	Quản lý TDTT	QLT 2014	K50 QV,BC,BĐ,BR	49	35	15	14 SV bỏ học
3	Vũ Thành Hiền	Giáo dục học TDTT	GDT 7060	K52 BR,ĐKA,BB,QV K52 TD A,B, BƠI	47	38	0	
4	Vũ Thành Hiền	Tâm lý học	TLT 2003	K53 A13,A14	54	51	40	
5	Nguyễn Thu Nga	Giáo dục học TDTT	GDT 7060	K52 BD A,B; BC K52 VÕ A,B, CL K52 ĐK B (BCA)	48	40	54	
6	Nguyễn Thu Nga	Tâm lý học	TLT 2003	K53 B4,A15(BCAN)	81	70	0	
7	Lê Nguyễn Hoàn	LL&PP TDTT 2	LLT 2007	K51 ĐK, VÕ, BD K51 BR, BƠI B, BC, CL	55	40	40	
8	Trần Thị Nhu	LL&PP TDTT 2	LLT 2007	K51 TD A,B, BƠI A;	39	35	32	



			BB			
9	Ngô Thanh Huyền	Tâm lý học	K53 A4,A5,A6	49	48	
			K53 A10,B3	42	43	17
10	Hà Thị Kim Oanh	Tâm lý học	K53 A1,A2,A3	51	35	
			K53 A7,B1,B2	43	38	
			K53 A8,A9	44	34	40
			K53 A11,A12	35	30	
11	Tô Tiến Thành	PPNCKH	K51		15	
12	Nguyễn Mạnh Toàn		K51		11	
			<b>Tổng</b>	<b>930</b>	<b>772</b>	<b>283</b>

